

Số: 121/TB VKS - P7

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 6 năm 2023

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm công tác THQCT, KSXX và kiểm sát các bản án sơ thẩm hình sự Quý II/2023

Qua theo dõi công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử và kiểm sát các bản án hình sự sơ thẩm Quý II/2023 của Viện kiểm sát cấp huyện, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tổng hợp, thông báo như sau:

1/ Việc chấp hành quy định gửi Bản án, Quyết định:

Từ ngày 01/03/2022 đến hết ngày 31/5/2023, 13 VKSND cấp huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã THQCT và kiểm sát việc giải quyết trong giai đoạn xét xử: 269 vụ/ 504 bị cáo (trong đó xét xử: 269 vụ/503 bị cáo, đình chỉ xét xử: 0 vụ/01 bị cáo - bị cáo chết, của VKS Hạ Long). Tổng số bản án, quyết định VKSND tỉnh đã nhận và kiểm sát bản án, quyết định của cấp huyện (tính đến ngày 6/6/2023) là 230 bản. Cụ thể:

STT	Đơn vị	Tổng số vụ án đã xét xử, quyết định ban hành trong Quý	Số bản án, quyết định đã nhận (tính đến 6/6/2023)	Số bản án, quyết định còn thiếu	Số bản án của Quý I/2023	Số bản án gửi chậm từ 5 ngày trở lên
1	Hạ Long	71	61	14	4	5
2	Cẩm Phả	42	34	11	3	6
3	Móng Cái	30	22	10	2	2
4	Đông Triều	32	31	4	3	1
5	Uông Bí	30	28	2	0	
6	Quảng Yên	33	27	7	1	5

7	Vân Đồn	8	7	1	0	
8	Tiên Yên	7	5	2	0	
9	Hải Hà	6	7	0	1	
10	Bình Liêu	2	2	0	0	
11	Đầm Hà	1	0	1	0	
12	Ba Chẽ	6	6	0	0	
13	Cô Tô	1	0	1	0	
Tổng số:		269	230	53	14	19

Ghi chú: Số liệu bản án sơ thẩm VKS tỉnh nhận được tính đến ngày 6/6/2023.

Trong tổng số bản án đã nhận, có 19 bản án gửi chậm (Hạ Long 5, Cẩm Phả 06, Đông Triều 01, Móng Cái 02; Quảng Yên 05 - có danh sách kèm theo).

2. Công tác THQCT- KSXX và kiểm sát bản án:

2.1. Ưu điểm:

Các VKS cấp huyện cơ bản đã thực hiện nghiêm túc Quy chế công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự ban hành kèm theo Quyết định số 505/QĐ-VKSTC ngày 18 tháng 12 năm 2017 của VKSNDTC, đảm bảo việc xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có trường hợp nào oan, sai; Đã kịp thời phát hiện được một số vi phạm để ban hành kiến nghị.

Qua kiểm sát, Phòng 7 đã tham mưu cho Lãnh đạo VKS Tỉnh ban hành 01 kiến nghị vi phạm đối với TAND thị xã Quảng Yên; 01 Thông báo rút kinh nghiệm đối với VKS thị xã Quảng Yên về việc áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS và tình tiết định khung tăng nặng “Có tính chất côn đồ” đối với tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 BLHS. VKS thành phố Cẩm Phả và VKS huyện Vân Đồn mỗi đơn vị đã ban hành được 01 kiến nghị đối với TAND khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử.

Trong Quý II/2023, số lượng các vụ án giảm so với cùng kỳ năm 2022 và quý I năm 2023, các vi phạm cũng đã giảm nhiều nhưng vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót, cụ thể:

2.2. Những thiếu sót, tồn tại:

2.2.1. Mức hình phạt chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

- Bản án số 03/2023/HS-ST ngày 15/02/2023 của TAND huyện Đầm Hà, đối với bị cáo Nguyễn Trí Hoàn, về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo khoản 1, Điều 146 BLHS. Bị cáo Hoàn trong quá trình chơi trò đuổi bắt với cháu Bùi Thị Thuỷ (12 tuổi 3 tháng 25 ngày) tại nhà anh Bùi Quốc Tuấn ở thôn Nhâm Cao, xã Đại Bình, huyện Đầm Hà đã có hành vi trói chân, tay cháu Thuỷ lại, dùng tay xoa lên vùng bụng và sờ vào vùng ngực trái cháu Thuỷ nhiều lần rồi hôn lên má cháu Thuỷ để thoả mãn nhu cầu sinh lý cá nhân nhưng không nhằm mục đích giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Trí Hoàn 12 tháng tù (VKS đề nghị xử phạt bị cáo từ 6- 9 tháng tù) là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

- Bản án số 39/2023/HS-ST ngày 01/3/2023 của TAND thành phố Cẩm Phả, đối với Phạm Ngọc Quỳnh, về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” và “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS và khoản 1, Điều 251 BLHS. Bị cáo Quỳnh có nhân thân xấu đã từng bị kết án 7 năm 6 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”. Quỳnh có hành vi cho Trần Nho Chung 0,192g Heroin để sử dụng và bán trái phép cho Lường Văn Đạt 01 gói ma tuý, với giá 200.000 đồng. Ngoài ra Quỳnh còn tàng trữ 0,771g ma tuý loại Heroin mục đích để bán thì bị bắt. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” là nhẹ chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

- Bản án số 29/2023/HS-ST ngày 3/4/2023 của TAND thị xã Đông Triều, đối với bị cáo Vũ Chí Thao, tuyên phạt bị cáo 33 tháng tù, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b, khoản 2, Điều 260 BLHS. Bị cáo 59 tuổi, điều khiển xe mô tô, khi trong máu có nồng độ cồn, chuyển hướng không đúng quy định, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 8, Điều 8 và khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn Cường bị thương tích tỷ lệ 75% sức khỏe, bản thân bị cáo cũng bị thương tích 17% sức khỏe. Bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 33 tháng tù đối với bị cáo là nghiêm khắc.

2.2.2. Bản án nhận định chưa đầy đủ.

a, Không nhận định chứng cứ là dữ liệu điện tử.

- Bản án số 16 ngày 02/3/2023/HS-ST của TAND thị xã Quảng Yên đối với bị cáo Vũ Trường Giang, về tội “Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản”, bị cáo không nhận tội mà cho rằng nguyên nhân cháy xuống quảng cáo là do chập điện hoặc do người đi đường vứt tàn thuốc lá làm cháy xuống chử sau khi thu hút mèo, bị cáo đã dùng chổi và một đoạn cây để dập lửa rồi mới đi về. Chứng cứ buộc tội bị cáo là trích xuất dữ liệu điện tử từ camera nhà ông Đỗ Văn Bảy có ghi lại hình ảnh, thời gian trước, trong và sau khi bị cáo thu hút mèo. Khi bị cáo thu hút mèo, dọn đồ đạc để về vẫn còn khói bốc lên từ đám tro, sau đó khói tại khu vực này xuất hiện ngày càng tăng rồi bốc cháy. Lửa cháy lan đến xuống quảng cáo của anh Lê Minh Hậu, gây thiệt hại về tài sản, trị giá 278.111.819 đồng. Tuy nhiên phần nhận định của bản án không đề cập đến chứng cứ là dữ liệu điện tử trên là chưa đầy đủ. Ngoài ra trước khi xét xử bị cáo Giang đã nộp 30 triệu đồng nhưng bản án lại không nhận định về tình tiết giảm nhẹ này là thiếu sót. Bị cáo Giang bị xử phạt cải tạo không giam giữ, trong phần nhận

định của bản án có nêu lý do không áp dụng khâu trừ thu nhập cho bị cáo nhưng phần quyết định của bản án lại không quyết định miễn khâu trừ thu nhập là chưa đầy đủ.

b/ Không nhận định đầy đủ trong bản án.

- Bản án số 78 ngày 17/3/2023/HS-ST của TAND thành phố Hạ Long đối với bị cáo Bùi Văn Khuong, về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”. Bị cáo đã 03 lần bị kết án về các tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” và “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” đều chưa được xoá án tích, lần phạm tội này, bị cáo tàng trữ 0,267g Heroine mục đích để bán nên bị truy tố, xét xử theo điểm q, khoản 2, Điều 251 BLHS với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” nhưng phần nhận định trong bản án không nhận định, đánh giá về tình tiết định khung tăng nặng này của bị cáo là chưa đầy đủ.

- Bản án số 21 ngày 29/3/2023/HS-ST của TAND thành phố Uông Bí đối với Nguyễn Văn Việt, về tội “Trộm cắp tài sản”. Phần lý lịch của bị cáo thể hiện bị cáo bị bắt tạm giam do vi phạm nghĩa vụ khi bị *Cầmđi khỏi nơi cư trú* nhưng phần nhận định của bản án không nêu và nhận định rõ việc bị cáo không chấp hành nghĩa vụ nơi cư trú.

2.2.4. Một số dạng vi phạm khác:

- Nhận định về tình tiết giảm nhẹ mâu thuẫn, không chính xác: Bản án số 11/21.3.2023, của TAND huyện Vân Đồn, đối với Lê Văn Hùng, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Bản án nhận định: "...Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị xét xử về hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS".

- Bị cáo bị xử phạt theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 BLHS (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều này) nhưng bản án lại không phân tích được hành vi dùng hung khí nguy hiểm của bị cáo chính là *việc dùng cốc thuỷ tinh ném vào mặt người bị hại gây thương tích* và không áp dụng tình tiết định khung "dùng hung khí nguy hiểm" nêu trên là chưa đầy đủ: Bản án số 15/21.2.2023 của TAND thành phố Móng Cái, đối với Nguyễn Văn Thịnh; Bản án số 28/12.4.2023, của TAND thành phố Uông Bí, đối với Vũ Đức Cường, đều về tội: "Côý gây thương tích".

- Trong vụ án có đồng phạm nhưng phần quyết định của bản án lại không áp dụng Điều 17 BLHS là chưa đầy đủ: Bản án số 14/17.02.2023, đối với Trương Văn Huy (CDP); Bản án số 27/17.03.2023, đối với Nguyễn Hữu Tùng (CDP), đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý” đều của TAND thành phố Móng Cái.

- Một số bản án về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” phần nội dung còn trích dẫn quá dài đối với các dấu vết để lại hiện trường như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện...: Bản án số 07/22.02.2023 đối với Ngô Đức Hợi; Bản án số 28/31.3.2023 đối với Lăng Văn Sâm,

đều về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” đều của TAND thị xã Đông Triều.

- Vẫn còn tình trạng gửi bản án về tỉnh chậm: Bản án số 70/10.3.2023, đối với Phan Văn Luyện (CDP), về tội "Đánh bạc" (chậm 16 ngày); Bản án số 01/10.3.2023, đối với Phạm Ngọc Hưng, về tội: "Đánh bạc" (chậm 21 ngày); Bản án số 55/21.02.2023, đối với Lường Văn Tân, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" (chậm 8 ngày) đều của TAND thành phố Hạ Long.

- Một số lỗi cầu thả khác:+ Phần “nơi nhận” của bản án ghi thiếu các nơi được nhận bản án như Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh hoặc Cơ quan điều tra và Cơ quan thi hành án hình sự...vi phạm khoản 1, Điều 262 BLTTHS: Bản án số 22/29.3.2023 đối với Phạm Ngọc Cảnh, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” của TAND thị xã Đông Triều; Bản án số 47/15.2.2023 đối với Nguyễn Tất Thắng; Bản án số 75/16.3.2023 đối với Phạm Xuân Thanh; Bản án số 109/28.4.2023 đối với Trần Tiến Dũng, đều về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”, đều của TAND thành phố Hạ Long;

+ Phiếu kiểm sát bản án không có phần giành cho cấp phúc thẩm: Bản án số 20/27.02.2023 đối với Lê Văn Hướng (CDP), về tội "Đánh bạc" của TAND thành phố Móng Cái; Bản án số 40/01.3.2023 đối với Tạ Việt Tân, về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”, của TAND thành phố Cẩm Phả; Bản án số 100/18.4.2023, đối với Lý Văn Tư, về tội: “Mua bán trái phép chất ma tuý”, của TAND thành phố Hạ Long.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm:

Những vi phạm của bản án như đã nêu trên, cơ bản trách nhiệm thuộc về Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và cả Kiểm sát viên (nếu có cùng quan điểm với Tòa án). Quá trình nghiên cứu vụ án cũng như kiểm sát bản án, Kiểm sát viên cấp sơ thẩm chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, một số dạng vi phạm đã được VKS tỉnh tổng hợp nhiều lần và thông báo rút kinh nghiệm trong các quý nhưng Kiểm sát viên không phát hiện được nên trong Phiếu kiểm sát bản án vẫn ghi: “*Bản án không có vi phạm gì, không kiến nghị, kháng nghị*”. Một số đơn vị, Lãnh đạo Viện khi ký duyệt Phiếu kiểm sát bản án còn mang tính hình thức nên không phát hiện được thiếu sót, tồn tại cũng như chưa tổ chức quán triệt, rút kinh nghiệm nghiêm túc về những vi phạm, thiếu sót sau khi nhận được các “Thông báo rút kinh nghiệm” của VKS tỉnh, nên vẫn có những vi phạm còn lặp lại, chưa kịp thời chấn chỉnh, khắc phục.

4. Biện pháp khắc phục:

Để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm trong thời gian tới, VKS tỉnh yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt một số công việc sau:

- Sau khi nhận được Thông báo này, các đơn vị tổ chức họp ngay, rút kinh nghiệm nghiêm túc đến toàn thể Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Chuyên viên. Những bản án có vi phạm nghiêm trọng phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và gửi báo cáo về VKSND tỉnh (qua Phòng 7, Thanh tra và Phòng 15).

- Các đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về gửi bản án, phải đảm bảo đúng thời hạn; Kiểm sát viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác kiểm sát bản án. Các đồng chí Lãnh đạo các đơn vị cần thận trọng xem xét khi ký Phiếu kiểm sát bản án, tránh trường hợp kiểm tra một cách hình thức, qua loa, chiêu lè, không phát hiện được vi phạm.

- Khi phát hiện vi phạm qua kiểm sát bản án, các đơn vị cần chủ động kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị hoặc tổng hợp kiến nghị với Tòa án cùng cấp.

Trên đây là một số tồn tại, thiếu sót trong công tác THQCT, KSXX hình sự và kiểm sát bản án Quý II/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh thông báo để các đơn vị nắm được, rút kinh nghiệm nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Vụ 7; VPTH – VKSNDTC; (để
- VKSND cấp cao tại Hà Nội; (báo
- Đ/c/ Viện trưởng VKS tỉnh QN;cáo)
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKS tỉnh(để biết);
- 13 VKS cấp huyện và các Phòng: 1, 2, 3, 7 (để rút kinh nghiệm);
- Văn phòng tổng hợp (để tổng hợp);
- Lưu: VT, P7.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Nguyễn Mai Thúy